

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ HUY THÀNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ HUY THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUY THANH INVESTMENT DEVELOPMENT CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HUY THANH INDEVECONS CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110660263

3. Ngày thành lập: 22/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27 phố Ba La, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985 399 030

Fax:

Email: thachcaogianghuy@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Hệ thống sưởi (điện, gas, dầu); Lò sưởi, tháp làm lạnh; Hệ thống thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện; Thiết bị cấp, thoát nước và thiết bị vệ sinh; Thiết bị thông gió, làm lạnh hoặc điều hòa không khí; Lắp đặt hệ thống chống ồn, hệ thống tiêu âm, hệ thống phòng cháy. Lắp đặt thiết bị khí đốt (gas); Đường ống dẫn hơi nước; Hệ thống phun nước chữa cháy; Hệ thống phun nước tưới cây; Lắp đặt hệ thống ống dẫn.	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt các loại cửa tự động Lắp đặt máy công nghiệp trong các nhà máy công nghiệp; Lắp đặt thiết bị kiểm soát quá trình công nghiệp; Tháo dỡ các máy móc và thiết bị cỡ lớn; Lắp đặt thiết bị máy; Lắp đặt các thiết bị chơi bowling...	4329

3.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình nhà và công trình xây dựng khác, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng, Lắp đặt cửa ra vào (loại trừ cửa tự động và cửa cuốn), cửa sổ, khung cửa ra vào, khung cửa sổ bằng gỗ hoặc bằng những vật liệu khác, Lắp đặt thiết bị, đồ dùng nhà bếp, cầu thang và những hoạt động tương tự, Lắp đặt thiết bị nội thất, Hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: Làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được... Xếp, lợp, treo hoặc lắp đặt trong các toà nhà hoặc các công trình khác như: (Lát sàn hoặc tường bằng gạch, bê tông, đá xẻ, gạch gốm, Lót ván sàn và các loại phủ sàn bằng gỗ khác, Thảm và tấm phủ sơn lót sàn, bao gồm bằng cao su và nhựa, Lát sàn hoặc ốp tường bằng gạch không nung, đá hoa, đá hoa cương (granit), đá phiến... Giấy dán tường, Sơn bên ngoài và bên trong công trình nhà, Sơn các kết cấu công trình dân dụng, Lắp gương, kính, Lắp đặt nội thất các cửa hàng, nhà di động, thuyền... Làm sạch các toà nhà mới sau xây dựng, Các công việc hoàn thiện nhà khác,	4330(Chính)
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; Chống ẩm các toà nhà; Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ); Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối; uốn thép; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái các công trình nhà để ở; Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo; Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp; Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. Hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: Làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được... Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý thương mại ; Môi giới thương mại (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4610

6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ động vật hoang dã)	4620
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự (Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, trang thiết bị trường học bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: Giá sách, kệ... bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác.) Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình khác.	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi, thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L...) (Không bao gồm kinh doanh Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng, tấm phủ sàn bằng nhựa cứng hoặc linoleum; đá nhân tạo vật liệu lấy sáng bằng nhựa hoặc linoleum; tấm lợp ; tấm nhựa lấy sáng; tấm ốp nhôm nhựa Alu hạt nhựa, nhựa PVC, đá nhân tạo; Bán buôn: giàn giáo bằng gỗ, sắt; phụ kiện giàn giáo, cốp pha bằng gỗ, sắt ;Bán buôn sản phẩm thạch cao, tấm thạch cao, trần thạch cao hóa chất chống thấm; Bán buôn khung nhôm kính; Bán buôn sơn, véc ni sơn gỗ, sơn sắt thép; Bán buôn bột bả, phụ kiện ngành sơn bả, sơn tường, trần nhà, bột chống thấm, hóa chất chống thấm, bột màu, vécni,.. Bán buôn vật tư, sản phẩm decor mọi chất liệu... Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh bình đun nước nóng dùng điện, loại lắp đặt trong xây dựng ; Bán buôn tấm cách nhiệt, cách âm, vật liệu cách nhiệt, vật liệu cách âm vật liệu chống ồn, vật liệu tiêu âm, vật liệu phòng cháy. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; bán buôn vật tư thiết bị chống thấm;	4663

11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa Đại diện cho thương nhân; Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá;	8299
12.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ	8620
13.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đo thị lực, thủy liệu pháp, xoa bóp y học, phép điều trị bằng lao động , phép điều trị bằng lời nói, thuật chữa bệnh chân, phép chữa vi lượng đồng cân, chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, thuật châm cứu.v.v . Kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ	8699
14.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, spa trị liệu, chăm sóc da, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình, xóa nếp nhăn giữa chân mày...) Chăm sóc sức khỏe “ real care”.	9610
15.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6810
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản	6820
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Thiết kế các sản phẩm cơ khí, khuôn mẫu; Hoạt động trang trí nội thất.	7410
19.	Bán buôn tổng hợp (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4690

20.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
21.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
25.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm plastic bán chế biến như: Đĩa, tấm, khối, mảnh nhựa (bất kể tự dính hay không); Sản xuất các sản phẩm nhựa hoàn thiện như : Ống, vòi nhựa, thiết bị lắp đặt bằng nhựa; Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt. Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa;- Sản xuất tấm hoặc bản bóng kính; Sản xuất tấm phủ sàn bằng nhựa cứng hoặc linoleum; Sản xuất tấm lấy sáng bằng nhựa cứng hoặc linoleum; Sản xuất nhựa Poly, hạt nhựa, nhựa PVC, Sản xuất đá nhân tạo; tấm nhựa lấy sáng; fomex, mica, alu, pvc, gỗ nhựa, composite... Sản xuất sản phẩm nhựa chuyển hoá như: Mũ lưới trai, thiết bị ngăn cách, bộ phận của thiết bị chiếu sáng, thiết bị văn phòng hoặc giáo dục, quần áo bằng nhựa (nếu chúng được gắn với nhau, không phải là khâu), thiết bị đồ gia dụng, tượng, băng chuyền, giấy dán tường bằng nhựa, đế giày, tàu xi gà, lược, lô cuốn tóc, và các đồ khác. Sản xuất gạch ngói nung, gạch ngói màu không nung, gạch ngói đúc ép không nung từ plastic; Sản xuất đồ nhựa dùng để gói hàng;	2220
26.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất clanh ke và xi măng cứng trong nước, bao gồm xi măng pooc lăng, xi măng alumin, xi măng xỉ và xi măng supe phốt phát; tấm thạch cao guproc habito ; Sản xuất thạch cao, bột thạch cao, bột bả, vôi nhanh, vôi tôi, vôi ngâm trong nước; Sản xuất dolomit can xi; Sản xuất vữa từ thạch cao hoặc sun phát can xi, sản xuất tấm thạch cao chống ẩm phù điêu, pào chỉ thạch cao;	2394

27.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông đúc sẵn, xi măng hoặc các sản phẩm đá nhân tạo sử dụng trong xây dựng như: Ngói, đá lát tường, gạch, tấm, thanh, ống... Sản xuất các hợp chất xây dựng đúc sẵn dùng trong xây dựng hoặc xây dựng dân dụng từ đá, xi măng hoặc đá nhân tạo; Sản xuất các sản phẩm vữa dùng trong xây dựng như: Dạng tấm, bảng, thanh, phù điêu, pào, chỉ; Sản xuất nguyên liệu xây dựng từ thực vật (gỗ, sợi thực vật, rơm, rạ, bấc) được trộn với xi măng, vôi, vữa và các khoáng khác; Sản xuất các sản phẩm từ xi măng amiăng hoặc xi măng sợi xenlulo hoặc vật liệu tương tự như: Các tấm gấp nhiều lần, thanh, ngói, ống, vôi, vò, bồn rửa, khung cửa sổ; Sản xuất tấm thạch cao guproc habito; Sản xuất các sản phẩm từ thạch cao; sản xuất tấm thạch cao an toàn, thạch cao cách âm, thạch cao uốn cong, thạch cao tiêu chuẩn, thạch cao chịu ẩm Sản xuất các sản phẩm khác như: chậu hoa, bức phù hiệu, phù điêu, pào, chỉ, tượng từ thạch cao, bê tông, vôi, vữa, xi măng hoặc đá nhân tạo; Sản xuất vữa bột; bột thạch cao, bột bả; Sản xuất bê tông trộn sẵn và bê tông khô, thạch cao.	2395
28.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ giấy cát); Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim loại, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng... Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô; Sản xuất vật liệu cách điện khoáng sản như: Sản xuất len xỉ, len đá, len khoáng sản tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm âm; Sản xuất các sản phẩm từ khoáng khác như: Mica và các sản phẩm từ mica, than bùn, than chì (không phải sản phẩm điện); Sản xuất các sản phẩm từ asphalt và nguyên liệu tương tự, ví dụ chất dính asphalt, xỉ than; Sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện).	2399

29.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo, khu xương, thanh, ...); Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay...); Sản xuất khu xương kim loại dùng lắp ghép trần, tường, vách thạch cao; Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời... Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung của chúng, cửa chớp, cổng; Vách ngăn phòng bằng kim loại; khung xương dùng trong việc lắp ghép.	2511
30.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
31.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại Chi tiết: Rèn, dập, ép, cán kim loại; Luyện bột kim loại: Sản xuất các sản phẩm kim loại trực tiếp từ bột kim loại bằng phương pháp nhiệt hoặc bằng áp lực.	2591
32.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Mạ, đánh bóng kim loại...Xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; Phun cát, trộn, làm sạch kim loại; Nhuộm màu, chạm, in kim loại; Phủ á kim như: Tráng men, sơn mài...Mài, đánh bóng kim loại; Khoan, tiện, nghiền, mài, bào, đục, cưa, đánh bóng, hàn, nối...các phần của khung kim loại; Cắt hoặc viết lên kim loại bằng các phương tiện tia lazer.	2592
33.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: Dây gai, dây rào dậu, vĩ, lưới, vải... Sản xuất khu xương kim loại dùng lắp ghép trần tường, vách thạch cao; Sản xuất đinh hoặc ghim; Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; Sản xuất các sản phẩm đinh vít; Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự;	2599

34.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp Chi tiết: Sản xuất máy móc nâng, bốc dỡ, vận chuyển hoạt động bằng tay hoặc bằng năng lượng như: Puli ròng rọc, cần trục, tời, Cần trục, cần trục to, khung nâng di động... Xe đẩy, có hoặc không có máy nâng hoặc thiết bị cầm tay, có hoặc không có bộ phận tự hành, loại được sử dụng trong các nhà máy, Tay máy và người máy công nghiệp được thiết kế đặc biệt cho việc nâng, bốc dỡ; Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, cửa xếp Sản xuất băng tải... Sản xuất máy nâng, cầu thang tự động và chuyển bằng cầu thang bộ; Sản xuất các bộ phận đặc biệt cho các thiết bị nâng và vận chuyển.	2816
35.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
36.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
37.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
38.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử	4791
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán cà phê, giải khát	5630

43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê giàn giáo bằng gỗ, sắt; cho thuê phụ kiện giàn giáo, cho thuê cốp pha bằng gỗ, sắt. Cho thuê giàn giáo, bệ, không phải lắp ghép hoặc tháo dỡ. Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu;	7730
44.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
45.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
46.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy công nghiệp trong các nhà máy công nghiệp; Lắp đặt thiết bị kiểm soát quá trình công nghiệp; Tháo dỡ các máy móc và thiết bị cỡ lớn; Lắp đặt thiết bị máy; Lắp đặt các thiết bị chơi bowling...	3320
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà không để ở như:Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp, ví dụ: nhà máy, xưởng lắp ráp...Bệnh viện, trường học, nhà làm việc. Khách sạn, cửa hàng, nhà hàng, trung tâm thương mại.Nhà ga hàng không. Khu thể thao trong nhà.Bãi đỗ xe, bao gồm cả bãi đỗ xe ngầm.Kho chứa hàng. Nhà phục vụ mục đích tôn giáo, tín ngưỡng. Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng. Phục hồi lại các di tích và các công trình lịch sử; Thi công tu bổ di tích	4102
50.	Xây dựng công trình điện	4221
51.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
52.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
53.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
54.	Xây dựng công trình thủy	4291
55.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

